

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2014

*



Số 6455-QĐ/BTCTW

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế xét tặng
Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng”**

- Căn cứ Quyết định số 79-QĐ/TW, ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Bộ Chính trị (khoá XI) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Trung ương;
- Căn cứ Thông báo số 57-TB/TW, ngày 02 tháng 4 năm 2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ngày truyền thống của các ban đảng ở Trung ương;
- Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;
- Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ cơ quan,

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC TRUNG ƯƠNG
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quy định số 10-QĐ/BTCTW, ngày 13 tháng 8 năm 2008 của Ban Tổ chức Trung ương về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng”.

Điều 3. Văn phòng Ban, Vụ Tổ chức - Cán bộ cơ quan, các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo);
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Các tỉnh, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TW;
- Các ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương;
- Tổng cục Chính trị QĐNDVN;
- Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND;
- Các đồng chí Lãnh đạo Ban;
- Các vụ, đơn vị thuộc Ban;
- Lưu VP, Vụ TCCBCQ, Phòng TĐKT.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

Trần Lưu Hải

QUY CHẾ

Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6455-QĐ/BTCTW ngày 10/11/2014

của Ban Tổ chức Trung ương)

Chương I

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và trao tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng” cho các cá nhân có nhiều đóng góp cho sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng.

Điều 2. Nguyên tắc xét tặng Kỷ niệm chương

1. Kỷ niệm chương chỉ xét tặng một lần cho cá nhân (không cấp lại).
2. Cá nhân đã được tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Bảo vệ Đảng” thì không xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng”.
3. Việc xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và trao tặng Kỷ niệm chương được quy định tại Quy chế này, đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai và kịp thời.
4. Định kỳ hàng năm, Ban Tổ chức Trung ương xét tặng Kỷ niệm chương vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Ngành Tổ chức xây dựng Đảng (ngày 14 tháng 10).

Điều 3. Quyền và trách nhiệm của cá nhân được tặng Kỷ niệm chương

1. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương nhận Kỷ niệm chương và Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Trung ương. Tiền thưởng do cơ quan đề nghị tặng Kỷ niệm chương thưởng theo mức quy định tại khoản 2, Điều 76, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.
2. Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương có trách nhiệm tiếp tục gìn giữ và phát huy truyền thống của Ngành Tổ chức xây dựng Đảng, gương mẫu thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 4. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương

1. Các đồng chí bí thư, phó bí thư (của cấp ủy từ cấp huyện và tương đương trở lên; ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Trung ương; ban cán sự đảng, đảng đoàn thuộc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương): có tổng thời gian giữ chức vụ từ 5 năm (60 tháng) trở lên.

2. Các đồng chí công tác tại cơ quan tổ chức cấp uỷ từ cấp huyện và tương đương trở lên (Ban Tổ chức Trung ương; ban tổ chức tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; ban tổ chức huyện uỷ và tương đương):

a) Phó vụ trưởng và tương đương trở lên; trưởng ban, phó trưởng ban tổ chức tỉnh uỷ và tương đương; trưởng ban tổ chức huyện uỷ và tương đương: có tổng thời gian giữ chức vụ từ 5 năm (60 tháng) trở lên.

b) Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương; phó trưởng ban tổ chức huyện uỷ và tương đương: có tổng thời gian giữ chức vụ từ 8 năm (96 tháng) trở lên.

c) Các trường hợp khác: có thời gian công tác tại cơ quan tổ chức cấp uỷ từ 10 năm (120 tháng) trở lên.

3. Các đồng chí làm công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Đảng bộ Quân đội và Đảng bộ Công an Trung ương:

a) Phó Cục trưởng và tương đương trở lên: có tổng thời gian giữ chức vụ từ 5 năm (60 tháng) trở lên.

b) Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương: có tổng thời gian giữ chức vụ từ 8 năm (96 tháng) trở lên.

c) Các trường hợp khác: có thời gian làm công tác tổ chức xây dựng Đảng đủ 10 năm (120 tháng) tại cơ quan tổ chức xây dựng Đảng của cấp sư đoàn trở lên (trong Quân đội), của cấp tổng cục và tương đương trở lên (trong Công an).

4. Các đồng chí làm công tác tổ chức xây dựng Đảng trong thời gian kháng chiến chống thực dân Pháp (từ 20/7/1954 trở về trước) hoặc ở chiến trường B, C, K trong thời gian chống Mỹ (từ 20/7/1954 - 30/04/1975): có thời gian công tác đủ 5 năm (60 tháng).

Điều 5. Đối tượng chưa được xét tặng Kỷ niệm chương

1. Cá nhân đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc cá nhân có liên quan đến các vụ án hình sự mà chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Cá nhân đang trong thời gian thi hành một trong các hình thức kỷ luật (trừ kỷ luật buộc thôi việc). Thời gian chịu hình thức kỷ luật không được tính vào thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

Điều 6. Đối tượng không được xét tặng Kỷ niệm chương

Cá nhân bị kỷ luật buộc thôi việc hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị phạt tù không được xét tặng Kỷ niệm chương.

Chương III

QUY TRÌNH, HỒ SƠ XÉT TẶNG VÀ TỔ CHỨC TRAO TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 7. Quy trình, hồ sơ, thời gian xét tặng Kỷ niệm chương

1. Quy trình, hồ sơ

a) Cá nhân đủ tiêu chuẩn kê khai quá trình làm công tác tổ chức xây dựng Đảng theo mẫu 01 (các đồng chí đã từ trần do thân nhân kê khai), có xác nhận của cấp ủy hoặc cơ quan tổ chức cấp ủy nơi đã, đang công tác.

b) Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương thu nhận tờ khai, thẩm định và tổng hợp danh sách cán bộ, đảng viên có đủ tiêu chuẩn, gửi ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

Ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương thu nhận tờ khai, thẩm định, có văn bản đề nghị kèm theo danh sách cán bộ, đảng viên đủ tiêu chuẩn (mẫu 02).

c) Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân hướng dẫn, thu nhận tờ khai, thẩm định, có văn bản đề nghị kèm theo danh sách cán bộ, đảng viên đủ tiêu chuẩn (mẫu 02).

2. Thời gian

a) Mốc thời gian làm công tác tổ chức xây dựng Đảng để xét tặng Kỷ niệm chương là ngày 30 tháng 9 hàng năm.

b) Văn bản đề nghị của ban tổ chức tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân kèm theo danh sách cán bộ, đảng viên có đủ tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng” gửi về Ban Tổ chức Trung ương (qua Vụ Tổ chức - Cán bộ cơ quan) trước ngày 01 tháng 9 hàng năm.

Điều 8. Tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương

1. Thời gian tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống Ngành Tổ chức xây dựng Đảng (ngày 14 tháng 10).

2. Cơ quan đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương có trách nhiệm tổ chức trao tặng cho các cá nhân theo quy định hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này thay thế Quy định số 10-QĐ/BTCTW, ngày 13 tháng 8 năm 2008 của Ban Tổ chức Trung ương về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng”.
 2. Mẫu giấy chứng nhận, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp công tác tổ chức xây dựng Đảng” tiếp tục sử dụng như quy định hiện hành.
 3. Các vụ, đơn vị thuộc Ban Tổ chức Trung ương; các ban tổ chức tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.
 4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Trung ương để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.
-

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TỜ KHAI

**Đề nghị tặng (truy tặng) Kỷ niệm chương
“Vì sự nghiệp công tác tổ chức Xây dựng Đảng”**

1. Họ và tên: Nam/Nữ:
Ngày tháng năm sinh:.....
2. Ngày vào ĐCSVN:..... Ngày chính thức:
3. Quê quán:
4. Nơi ở hiện nay:.....
5. Chức vụ, đơn vị công tác:
(nếu đã nghỉ hưu thì ghi chức vụ, đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu)
6. Đang sinh hoạt Đảng tại chi, đảng bộ:.....
7. Nghỉ hưu (hoặc từ trần) tháng, năm:
(gạch bỏ từ không thích hợp)
8. Điện thoại liên hệ:

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức vụ, đơn vị công tác	Số năm, tháng công tác xây dựng Đảng
..... 8/1988 - 12/1990 01/1991 - 12/1996 01/1997 - 3/2000 4/2000- nay	Ví dụ: Đồng chí Ngô Văn A Chuyên viên, Ban Tổ chức tỉnh ủy Hà Bắc Phó trưởng phòng, Ban Tổ chức tỉnh ủy Hà Bắc Trưởng phòng, Ban Tổ chức tỉnh ủy Bắc Giang Phó giám đốc sở LĐTB-XH Bắc Giang Cộng:	2 năm 05 tháng 6 năm 3 năm 03 tháng ----- 11 năm 8 tháng
3/1998- 4/2005 5/2005- 8/2007 9/2007- 9/2008	Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Hữu B Chuyên viên Ban Tổ chức Huyện ủy Gio Linh (Quảng Trị) Chuyên viên Ban Bảo vệ Chính trị nội bộ TW Chuyên viên Ban Tổ chức TW Cộng:	7 năm 02 tháng 2 năm 04 tháng 1 năm 01 tháng ----- 10 năm 7 tháng

Xác nhận của cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm 20
Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

TỈNH ỦY (ĐẢNG ỦY KHỐI TW)...
BAN TỔ CHỨC
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 20

DANH SÁCH

**Đề nghị xét tặng (truy tặng) Kỷ niệm chương
“Vì sự nghiệp công tác Tổ chức xây dựng Đảng”**

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán (huyện, tỉnh)	Chức vụ, đơn vị công tác	Số năm, tháng công tác xây dựng Đảng
		Nam	Nữ			
I. Cán bộ đương chức						
1.						
2.						
II. Cán bộ đã nghỉ hưu						
1.						
2.						
III. Cán bộ đã từ trần						
1.						
2.						

CÁN BỘ LẬP DANH SÁCH
(Ký tên)

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

Điện thoại liên hệ của cán bộ lập danh sách:

Ghi chú:

- Cán bộ đương chức ghi chức vụ, đơn vị hiện đang công tác.
- Cán bộ nghỉ hưu (hoặc từ trần) ghi chức vụ, đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu (từ trần).

